TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 03/2025/HSST.
Ngày: 03/01/2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trương Việt Chương**.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông **Nguyễn Phước Tường**. Cán bộ hưu trí - Nguyên Phó trưởng phòng giáo dục huyện Cái Bè.
2. Ông **Nguyễn Văn Tám**. Cán bộ hưu trí.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Đức Tín** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè tham gia phiên toà: Ông **Đinh Văn Thông** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 03/01/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 99/2024/TLST- HS ngày 31/10/2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 102/2024/QĐXXST- HS, ngày 25/11/2024, đối với các bị cáo:

1- Trần Quốc K, sinh ngày 05/02/2005, tại tỉnh Đồng Tháp; căn cước công dân số : 0922 0500 0192; nơi đăng ký thường trú và chổ ở hiện nay : Ấp X, xã Y, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn U, sinh năm: 1982 và bà Nguyễn Thị C, sinh năm : 1984; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: Không.

Tiền sự : Một lần, vào ngày 05/7/2024, bị Ủy ban nhân dân xã Hòa An, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang xử phạt số tiền 4.000.000 đồng về hành vi hủy hoại tài sản, chưa chấp hành quyết định.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/7/2024, chuyển tạm giam từ ngày 24/7/2024 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cái Bè. (Bị cáo có mặt).

2- Trần Văn V, sinh ngày 19/9/2008, tại tỉnh Đồng Tháp; căn cước công dân số : 0872 0801 1360; nơi đăng ký thường trú và chổ ở hiện nay: ấp X, xã Y, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Ph, sinh năm: 1981 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm : 1987; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: Không.

Tiền sự : Một lần, vào ngày 05/7/2024, bị Ủy ban nhân dân xã Hòa An, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang xử phạt số tiền 4.000.000 đồng về hành vi hủy hoại tài sản, chưa chấp hành quyết định.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/7/2024, chuyển tạm giam từ ngày 24/7/2024 cho

đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cái Bè. (Bị cáo có mặt).

Người giám hộ: Anh **Trần Văn N**, sinh ngày 15/4/2005. Nơi cư trú: ấp X, xã Y, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp. (có mặt).

Người bào chữa là Luật sư **Nguyễn Văn Cận** - Văn phòng Luật sư Cận thuộc đoàn Luật sư tỉnh Tiền Giang. (xin vắng mặt).

3- Nguyễn Thanh T, sinh ngày 15/5/2007, tại tỉnh Đồng Tháp; căn cước công dân số : 0872 0701 3126; nơi đăng ký thường trú và chổ ở hiện nay : Ấp X, xã Y, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tấn M, sinh năm: 1986 và bà Nguyễn Thị Hồng G, sinh năm : 1989; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự : Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/7/2024, chuyển tạm giam từ ngày 24/7/2024 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cái Bè. (Bị cáo có mặt).

Người giám hộ: Ông **Nguyễn Tấn M**, sinh năm: 1986. Nơi cư trú: Ấp X, xã Y , huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp. (có mặt).

Người bào chữa là Luật sư **Nguyễn Văn Cận** - Văn phòng Luật sư Cận thuộc đoàn Luật sư tỉnh Tiền Giang. (xin vắng mặt).

<u>Bị hại</u>:

1- **Nguyễn Gia B**, sinh ngày 13/6/2008. Nơi cư trú: ấp X, xã Y, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.(có mặt).

Người giám hộ: Bà **Phạm Thị Mỹ H**, sinh năm: 1985. Nơi cư trú: số 01, đường Phan Văn Kiêu, ấp X, xã Y, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.(vắng mặt).

Ông **Nguyễn Minh T**, sinh năm: 1983. Nơi cư trú: ấp X, xã Y, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.(có mặt).

2- **Nguyễn Văn K**, sinh ngày 02/4/2008. Nơi cư trú: ấp X, xã Y, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.(có mặt).

Người giám hộ: Ông **Nguyễn Thanh Ph**, sinh năm: 1977. Nơi cư trú: ấp X, xã Y, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.(có mặt).

<u>Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan</u>:

Ông **Nguyễn Thanh Ph**, sinh năm: 1977. Nơi cư trú: ấp X, xã Y, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.(có mặt).

<u>Người làm chứng</u>: Anh **Nguyễn Văn Th**, sinh năm: 1981. Nơi cư trú: ấp X, xã Y, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Quốc K, Nguyễn Thanh T và Trần Văn V là bạn chơi chung với nhau. Vào khoảng 17 giờ ngày 14/7/2024, Kiệt và Tâm đến nhà Việc ở ấp X, xã Y, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp chơi. Tại đây, Kiệt rủ Tâm và Việc đi cướp xe mô tô bán lấy tiền tiêu xài, cả hai đồng ý. Việc lấy 01 con dao tự chế dài 48 cm, cán gỗ tròn màu đen dài 15cm đường kính 03 cm, lưỡi bằng kim loại, mũi nhọn dài 33cm, bản dao rộng nhỏ nhất 3,5cm, bản dao rộng lớn nhất 06cm; 01 con dao tự chế dài 47 cm, cán gỗ tròn màu đen dài 15 cm đường kính 03 cm, lưỡi dao bằng kim loại, mũi nhọn dài 32 cm, bản dao rộng nhỏ nhất là 03cm, bản dao rộng lớn nhất 6,5cm và 02 khẩu súng

bằng nhựa để vào cốp xe mô tô biển số 66V1-216.50. Kiệt về nhà ở ấp X, xã Y, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp lấy 01 khẩu súng đồ chơi bằng kim loại để vào túi da màu đen đem theo. Sau đó Kiệt điều khiển xe mô tô biển số 66V1-216.50 chở Tâm và Việc đi trên quốc lộ 1 theo hướng Mỹ Thuận – Trung Lương tìm tài sản để cướp.

Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 15/7/2024, khi cả nhóm đi đến cầu Trà Lọt thuộc ấp Hòa Hảo, xã Hòa Khánh, huyện Cái Bè nhìn thấy em Nguyễn Gia B, sinh ngày 13/6/2008, thường trú Ấp X, xã Y, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang điều khiển xe gắn máy biển số 63AB-049.35 chở em Nguyễn Văn K, sinh ngày 02/4/2008, thường trú ấp X, xã Y, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang cùng nhóm bạn đang lưu thông trên quốc lộ 1 theo hướng Trung Lương – Mỹ Thuận. Lúc này, Quốc Kiệt điều khiển xe mô tô 66V1-216.50 chở Tâm và Việc đuổi theo nhóm của em Bảo để cướp xe. Khoảng 01 giờ 55 phút cùng ngày, khi đến trụ điện số 3 thuộc ấp Mỹ Hưng, xã Thiện Trí, huyện Cái Bè, Quốc Kiệt điều khiển xe áp sát bên phải xe gắn máy 63AB-049.35, Tâm dùng dao tự chế chém vào lưng của em Văn Kiệt nhưng không gây thương tích, thấy vậy nhóm của em Bảo điều khiển xe bỏ chạy nên nhóm của Quốc Kiệt đuổi theo. Khi đến điểm mở trước Quán cơm Minh Phát thuộc ấp Mỹ Hưng A, xã Mỹ Đức Đông, huyện Cái Bè, em Bảo quay xe đi hướng Mỹ Thuận - Trung Lương, đưa em Văn Kiệt điều khiển xe thì xe 63AB-049.35 bị ngã. Lúc này, Tâm liền chạy đến dùng dao tự chế chém nhiều cái trúng vào vai phải, vai trái, ngón IV tay trái, gối phải, cẳng chân phải, mu bàn chân trái của em Văn Kiệt gây thương tích; Việc dùng dao tự chế chém vào tay trái của em Bảo, còn Quốc Kiệt dùng tay và súng đánh vào lưng em Bảo gây thương tích. Sau đó, Tâm dùng dao tự chế chém vào bửng và yên xe 63AB-049.35 làm hư hỏng nhưng được Quốc Kiệt và Việc can ngăn. Nhóm của em Bảo bỏ chạy, nhóm của Quốc Kiệt tiếp tục đuổi theo nhưng được anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1981, thường trú ấp X, xã Y, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp chạy đến can ngăn. Sau đó, Quốc Kiệt kêu Tâm lấy xe gắn máy biển số 63AB-049.35 nên Tâm điều khiển xe 63AB-049.35 chạy đi, còn Việc điều khiển xe 66V1-216.50 chở Kiệt tẩu thoát. Trên đường đi, nhóm của Quốc Kiệt tháo biển số xe 66V1-216.50 ném xuống sông (không rõ địa điểm), tháo biển số xe gắn máy biển số 63AB-049.35 để vào cốp xe cùng nhau chạy về huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp. Riêng em Bảo và em Văn Kiệt được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Cai Lậy.

Khoảng 10 giờ ngày 15/7/2024, Quốc Kiệt điều khiển xe gắn máy không có biển số cướp được, Việc điều khiển xe mô tô không có biển số chở Tâm đến khu vực thuộc ấp 4, xã Mỹ Đông, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp, do xe không gắn biển số nên bị lực lượng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Tháp chặn dừng, kiểm tra, cả ba điều khiển xe bỏ chạy thì bị lực lượng Công an bắt giữ. Riêng Quốc Kiệt điều khiển xe gắn máy cướp được bỏ chạy đến thị trấn Lấp Vò, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp bị Công an thị trấn Lấp Vò bắt giữ và thu giữ vật chứng. Quá trình xác minh, Quốc Kiệt, Tâm và Việc thừa nhận hành vi cướp xe gắn máy biển số 63AB – 049.35. (Bút lục số 01; 329-403).

Bản kết luận định giá tài sản số: 47/KLĐG-TTHS ngày 02/8/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Cái Bè xác định xe mô tô hiệu Lifan, loại xe

dưới 50 cm^3 biển số: 63AB – 049.35 trị giá 14.240.000 đồng. (Bút lục số 212).

Giấy chứng nhận thương tích số: 183/CN-BV ngày 17/7/2024 của Bệnh viện đa khoa khu vực Cai Lậy xác định tình trạng lúc vào viện của Nguyễn Văn K: Vết thương vai phải kích thước # 6 x 3 cm đứt bao khớp vai, đứt cân cơ, vết thương vai trái kích thước # 5 cm, xây xát da dưới gối phải, ngón 4 tay trái, mu bàn chân trái, cẳng chân phải. (Bút lục số 234).

Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 303-2024/KLTTCT-TTPY của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Tiền Giang kết luận Nguyễn Văn K: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 22%. Thương tích do vật sắc, vật tày gây nên. (Bút lục số 228-229).

Giấy chứng nhận thương tích số: 184/CN-BV ngày 17/7/2024 của Bệnh viện Đa khoa khu vực Cai Lậy xác định tình trạng lúc vào viện của Nguyễn Gia B: Vết thương cánh tay trái vùng khuỷu 4 x 2 x 3 cm đứt gân cơ chảy máu, vận động khuỷu tay hạn chế; Gãy đầu dưới xương cánh tay trái. (Bút lục số 262).

Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 304-2024/KLTTCT-TTPY của Trung tâm Pháp y Sở y tế tỉnh Tiền Giang kết luận Nguyễn Gia B: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 26%. Thương tích do vật sắc gây nên. (Bút lục số 221-222).

Bản kết luận định giá tài sản số: 77/KLĐG-TTHS ngày 11/10/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Cái Bè xác định giá trị thiệt hại của xe mô tô Lifan do hành vi chém xe của Tâm như sau: bửng trước bên phải thiệt hại 200.000 đồng; yên nệm thiệt hại 64.000 đồng; bộ phận nối yên nệm và cốp xe thiệt hại 40.000 đồng. Tổng giá trị tài sản thiệt hại do hành vi Tâm cố ý làm hư hỏng xe là 304.000 đồng. (Bút lục số 216).

Kết luận giám định số: 1280/KL-KTHS(Đ2) ngày 09/10/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận: 03 khẩu súng gửi giám định ký hiệu A1, A2, A3 là súng bắn vòng đạn pháo để gây tiến nổ và thuộc đồ chơi nguy hiểm, không phải vũ khí quân dụng, công cụ hỗ trợ. Sử dụng 03 khẩu súng ký hiệu A1, A2, A3 bắn với vòng đạn pháo sẽ gây tiếng nổ lớn, không có đầu đạn, có thể gây trấn áp tinh thần con người. (Bút lục số 296).

Quá trình điều tra, Trần Quốc K, Nguyễn Thanh T và Trần Văn V khai nhận: Từ tháng 4/2024 đến tháng 6/2024, cả ba đã thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang và 02 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cái Bè đã thông báo Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền. (Bút lục 404-405).

Quá trình điều tra, các bị cáo Trần Quốc K, Nguyễn Thanh T và Trần Văn V thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

Bị cáo Trần Quốc K có hành vi xúi giục bị cáo Trần Văn V và bị cáo Nguyễn Thanh T là người dưới 18 tuổi phạm tội và phạm tội có tính chất côn đồ. Các bị cáo Nguyễn Thanh T và Trần Văn V phạm tội có tính chất côn đồ, là tình tiết tăng nặng

trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm:

- 01 xe mô tô hiệu Lifan không biển số.
- 01 biển số 63AB – 049.35.
- 01 xe mô tô hiệu Yamaha loại Luvias không gắn biển số.
- 01 con dao tự chế dài 48 cm, cán gỗ tròn màu đen dài 15cm đường kính 03 cm, lưỡi bằng kim loại, mũi nhọn dài 33cm, bản dao rộng nhỏ nhất 3,5cm, bản dao rộng lớn nhất 06cm.
- 01 con dao tự chế dài 47 cm, cán gỗ tròn màu đen dài 15 cm đường kính 03 cm, lưỡi dao bằng kim loại, mũi nhọn dài 32 cm, bản dao rộng nhỏ nhất là 03cm, bản dao rộng lớn nhất 6,5cm
- 01 túi da màu nâu.
- 01 túi da màu đen.
- 01 nón bảo hiểm màu đen xám trắng bóng có gắn kính.
- 01 áo thun ngắn tay màu trắng.
- 01 nón bảo hiểm màu đen.
- 01 áo thun ngắn tay màu đen.
- 01 đôi dép màu đen quai ngang màu trắng.
- 03 áo khoác màu đen.
- 01 khẩu súng bằng nhựa màu đỏ đen bạc có dòng chữ "Yingpai 888" được niêm phong trong bì thư có chữ ký Trần Văn V và Nguyễn Thanh T.
- 01 khẩu súng kim loại màu đen có ghi chữ "MADE IN CHINA" được niêm phong trong bì thư chó chữ ký Trần Văn V và Nguyễn Thanh T.
- 01 khẩu súng bằng nhựa màu đen vàng có dòng chữ "Yingpai 888" được niêm phong trong phòng bì có chữ ký của Trần Văn V và Nguyễn Thanh T.

Về xử lý vật chứng: Ngày 22/8/2024, Cơ quan điều tra đã trao trả 01 xe mô tô hiệu Lifan không biển số và 01 biển số 63AB – 049.35 cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Thanh Ph, sinh năm 1977, thường trú ấp X, xã Y, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang; Đối với 01 xe mô tô hiệu Yamaha loại Luvias không gắn biển số, các bị cáo Trần Quốc K, Nguyễn Thanh T và Trần Văn V khai nhận xe do cả ba trộm cắp trên địa bàn huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cái Bè tiếp tục tạm giữ để chuyển cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lấp Vò giải quyết theo thẩm quyền. (Bút lục 146-150; 304-305).

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Thanh Ph là đại diện theo pháp luật của em Nguyễn Văn K yêu cầu các bị cáo bồi thường chi phí điều trị là 26.720.850 đồng,và yêu cầu bị cáo Tâm bồi thường tiền sửa chữa xe gắn máy biển số 63AB – 049.35 là 2.000.000 đồng. Chị Phạm Thị Mỹ H, sinh năm 1985, thường trú phường, 4, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang là đại diện theo pháp luật của em Nguyễn Gia B yêu cầu các bị cáo bồi thường chi phí điều trị 30.148.820 đồng. Hiện tại, các bị cáo chưa bồi thường do chưa thống nhất về mức bồi thường. (Bút lục số 389-403).

Tại bản Cáo trạng số 97/CT- VKSCB ngày 30/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang truy tố các bị cáo Trần Quốc K, Trần Văn V và

Nguyễn Thanh T về tội " Cướp tài sản" theo điểm c, d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo Trần Quốc K, Trần Văn V và Nguyễn Thanh T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, Tiền Giang truy tố đối với các bị cáo.

- Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè phát biểu quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố theo bản Cáo trạng số 97/CT- VKSCB ngày 30/10/2024. Xác định các bị cáo Trần Quốc K, Trần Văn V và Nguyễn Thanh T phạm tội " Cướp tài sản". Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo Kiệt còn phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội và phạm tội có tính chất côn đồ theo điểm d ,0 khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo Việc và bị cáo Tâm phạm tội có tính chất côn đồ và trong vụ án này bị cáo Kiệt là người rủ rê và trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Việc và bị cáo Tâm là người thực hiện nên khi quyết định hình phạt thì bị cáo Kiệt phải chịu mức án cao hơn bị cáo Việc và bị cáo Tâm. Bị cáo Việc và bị cáo Tâm phải chịu hình phạt bằng nhau và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: điểm c, d khoản 2 Điều 168, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm d ,0 khoản 1 Điều 52, Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Quốc K từ 11 năm tù đến 12 năm tù, về tội "Cướp tài sản".

Áp dụng: điểm c, d khoản 2 Điều 168, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm d khoản 1 Điều 52, Điều 58, Điều 90, Điều 91, Điều 98 và Điều 101 Bộ luật hình sự .

Xử phạt bị cáo Trần Văn V từ 07 năm tù đến 08 năm tù, về tội "Cướp tài sản".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T từ 07 năm tù đến 08 năm tù, về tội " Cướp tài sản".

Về xử lý vật chứng:

- 01 con dao tự chế dài 48 cm, cán gỗ tròn màu đen dài 15cm đường kính 03 cm, lưỡi bằng kim loại, mũi nhọn dài 33cm, bản dao rộng nhỏ nhất 3,5cm, bản dao rộng lớn nhất 06cm.

- 01 con dao tự chế dài 47 cm, cán gỗ tròn màu đen dài 15 cm đường kính 03 cm, lưỡi dao bằng kim loại, mũi nhọn dài 32 cm, bản dao rộng nhỏ nhất là 03cm, bản dao rộng lớn nhất 6,5cm

- 01 túi da màu nâu.

- 01 túi da màu đen.

- 01 nón bảo hiểm màu đen xám trắng bóng có gắn kính.

- 01 áo thun ngắn tay màu trắng.

- 01 nón bảo hiểm màu đen.

- 01 áo thun ngắn tay màu đen.

- 01 đôi dép màu đen quai ngang màu trắng.

- 03 áo khoác màu đen.

- 01 túi niêm phong ký hiệu NS2, mã số NS2.1902868 có chữ ký ghi họ tên Võ Minh Trường và Nguyễn Công Vinh. Bên trong có 01 khẩu súng bằng nhựa màu đỏ đen

bạc có dòng chữ "Yingpai 888"; 01 khẩu súng kim loại màu đen có ghi chữ "MADE IN CHINA" ; 01 khẩu súng bằng nhựa màu đen vàng có dòng chữ "Yingpai 888".

Là công cụ thực hiện tội phạm không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa anh Nguyễn Thanh Ph là đại diện theo pháp luật của em Nguyễn Văn K yêu cầu các bị cáo bồi thường chi phí điều trị và tổn thất tinh thần là 26.720.850 đồng và yêu cầu bị cáo Tâm bồi thường tiền sửa chữa xe gắn máy biển số 63AB – 049.35 là 2.000.000 đồng. Anh Nguyễn Minh T là đại diện theo pháp luật của em Nguyễn Gia B yêu cầu các bị cáo bồi thường chi phí điều trị tổn thất tinh thần là 27.148.820 đồng. Các bị cáo đồng ý nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Các bị cáo Trần Quốc K, Nguyễn Thanh T và Trần Văn V có hành vi tàng trữ, sử dụng súng, tuy nhiên theo kết quả giám định 03 khẩu súng là súng bắn vòng đạn pháo để gây tiến nổ và thuộc đồ chơi nguy hiểm, không phải vũ khí quân dụng, công cụ hỗ trợ nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý hình sự nên không đặt ra xem xét.

Bị cáo Nguyễn Thanh T có hành vi dùng dao tự chế chém làm hư hỏng xe gắn máy biển số 63AB-049.35. Kết luận định giá tài sản xác định giá trị thiệt hại của xe gắn máy biển số 63AB-049.35 là 304.000 đồng, bị cáo Tâm chưa có tiền án, tiền sự nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý hình sự nên không đặt ra xem xét.

Luật Sư bào chữa cho bị cáo Trần Văn V và bị cáo Nguyễn Thanh T xin vắng mặt nhưng có gởi Luận cứ bào chữa và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét: các bị cáo là người chưa thành niên, có nhận thức kém và bị bị cáo Kiệt rủ rê, xúi giục. Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất của vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] - Nhận thấy, người làm chứng anh Nguyễn Văn Th vắng mặt. Xét thấy sự vắng mặt của anh Thái không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, nên căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt anh Thái.

[2]- Xét các quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, truy tố và hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền và trình tự, thủ tục theo qui định của Bộ luật tố Tụng hình sự. Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại về quyết định, hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[3] - Hội đồng xét xử xét thấy lời khai của các bị cáo Trần Quốc K, Trần Văn V và Nguyễn Thanh T tại phiên tòa phù hợp với vật chứng thu giữ, kết quả khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định, kết luận định giá tài sản, lời khai của người bị hại và các chứng cứ, tài liệu khác do cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án đã

được thẩm tra và tranh tụng tại phiên toà, nên có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 01 giờ 55 phút ngày 15/7/2024, trên quốc lộ 1 đoạn từ trụ điện số 3 thuộc ấp Mỹ Hưng, xã Thiện Trí, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang đến điểm mở trước quán cơm Minh Phát thuộc ấp Mỹ Hưng A, xã Mỹ Đức Đông, huyện Cái Bè, các bị cáo Trần Quốc K, Nguyễn Thanh T và Trần Văn V đã có hành vi dùng xe mô tô biển số 66V1-216.50 và dao tự chế là công cụ, phương tiện nguy hiểm chém em Nguyễn Gia B với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 26% và em Nguyễn Văn K với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 22% để cướp xe gắn máy biển số 63AB – 049.35 của anh Nguyễn Thanh Ph, trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 14.240.000 đồng và sau đó bị phát hiện.

Nên có đủ căn cứ kết luận các bị cáo Trần Quốc K, Trần Văn V và Nguyễn Thanh T phạm tội "Cướp tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 điều 168 Bộ luật hình sự.

[4] - Về ý thức chủ quan của các bị cáo phải nhận thức được rằng, hành vi cướp tài sản của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu, quản lý tài sản hợp pháp của công dân được Nhà nước và pháp luật bảo hộ, tác động xấu đến tình hình trật tự và an toàn xã hội, gây tâm lý hoang mang lo sợ cho người dân ở địa phương nơi xảy ra vụ án. Các bị cáo phải nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng với ý thức tham lam, chây lười lao động, các bị cáo không tìm cho mình một công việc có thu nhập ổn định để nuôi sống bản thân. Vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân các bị cáo đã thực hiện tội phạm, thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, cố ý chiếm đoạt tài sản của người khác để phục vụ nhu cầu cá nhân. Vì vậy cần xét xử các bị cáo với mức án nghiêm khắc tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội và răn đe giáo dục phòng ngừa chung, ngăn chặn việc phát sinh tội phạm này đang có chiều hướng gia tăng trên địa bàn dân cư.

Hội đồng xét xử xét thấy trong vụ án này là đồng phạm giản đơn, không có phân công vị trí vai trò của từng người. Bị cáo Kiệt là người rủ rê, khởi xướng và trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội và có một tiền sự. Bị cáo Việc và bị cáo Tâm là người thực hiện nhưng bị cáo Việc có một tiền sự nên khi quyết định hình phạt thì bị cáo Kiệt phải chịu mức án cao hơn bị cáo Việc và bị cáo Tâm. Bị cáo Việc phải chịu hình phạt cao hơn bị cáo Tâm .

[5]- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6]- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Kiệt phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội có tính chất côn đồ và xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội theo quy định tại điểm d, o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Nguyễn Thanh T và Trần Văn V phạm tội có tính chất côn đồ theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[7]- Về trách nhiệm dân sự:

- Anh Nguyễn Thanh Ph là đại diện theo pháp luật của em Nguyễn Văn K yêu cầu các bị cáo Kiệt, Việc và Tâm liên đới bồi thường gồm các khoản như sau:

+ Tiền thuốc điều trị là 1.420.850 đồng;

+ Tiền xe đi lại là 700.000 đồng;

+ Tiền công lao động của người nuôi bệnh là 03 ngày, mỗi ngày là 400.000 đồng là 1.200.000 đồng;

+ Tiền tổn thất tinh thần là 10 tháng lương cơ sở là 23.400.000 đồng.

Tổng cộng là 26.720.850 đồng.

Ngoài ra anh Phong còn yêu cầu bị cáo Tâm bồi thường chi phí sửa chữa xe là 2.000.000 đồng. Các bị cáo đồng ý nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

- Anh Nguyễn Minh T là đại diện theo pháp luật của em Nguyễn Gia B yêu cầu các bị cáo bồi thường gồm các khoản như sau:

+ Tiền thuốc điều trị là 1.748.820 đồng;

+ Tiền xe đi lại là 800.000 đồng;

+ Tiền công lao động của người nuôi bệnh là 03 ngày, mỗi ngày là 400.000 đồng là 1.200.000 đồng;

+ Tiền tổn thất tinh thần là 10 tháng lương cơ sở là 23.400.000 đồng.

Tổng cộng là 27.148.820 đồng. Các bị cáo đồng ý nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8]- Các bị cáo Trần Quốc K, Nguyễn Thanh T và Trần Văn V có hành vi tàng trữ, sử dụng súng, tuy nhiên theo kết quả giám định 03 khẩu súng là súng bắn vòng đạn pháo để gây tiến nổ và thuộc đồ chơi nguy hiểm, không phải vũ khí quân dụng, công cụ hỗ trợ nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý hình sự nên không đặt ra xem xét.

[9]- Bị cáo Nguyễn Thanh T có hành vi dùng dao tự chế chém làm hư hỏng xe gắn máy biển số 63AB-049.35. Kết luận định giá tài sản xác định giá trị thiệt hại của xe gắn máy biển số 63AB-049.35 là 304.000 đồng, bị cáo Tâm chưa có tiền án, tiền sự nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý hình sự nên không đặt ra xem xét.

[10]- Xét thấy lời trình bày của luật sư bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Thanh T và Trần Văn V về tội danh và mức hình phạt là có căn cứ phù hợp với quy định của pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11]- Xét thấy lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên toà về tội danh, mức hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự là có căn cứ đúng quy định của pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Tuy nhiên đối với bị cáo Việc có một tiền sự nên bị cáo Việc phải chịu mức án cao hơn bị cáo Tâm.

[12]- Về án phí: Các bị cáo Trần Quốc K, Trần Văn V và Nguyễn Thanh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH :

1- Tuyên bố: Các bị cáo Trần Quốc K, Trần Văn V và Nguyễn Thanh T phạm tội " Cướp tài sản".

- Áp dụng: Điểm c, d khoản 2 Điều 168, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm d ,0 khoản 1 Điều 52, Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Quốc K 11 (mười một) năm tù. Thời hạn chấp hành bản án được tính từ ngày tạm giữ là ngày 15/7/2024.

- Áp dụng: Điểm c, d khoản 2 Điều 168, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm d khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 58, Điều 90, Điều 91, Điều 98 và Điều 101 Bộ luật Hình sự .

+ Xử phạt: Bị cáo Trần Văn V 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành bản án

được tính từ ngày tạm giữ là ngày 15/7/2024.

+ Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh T 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành bản án được tính từ ngày tạm giữ là ngày 15/7/2024.

2- Vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 con dao tự chế dài 48 cm, cán gỗ tròn màu đen dài 15cm đường kính 03 cm, lưỡi bằng kim loại, mũi nhọn dài 33cm, bản dao rộng nhỏ nhất 3,5cm, bản dao rộng lớn nhất 06cm.

- 01 con dao tự chế dài 47 cm, cán gỗ tròn màu đen dài 15 cm đường kính 03 cm, lưỡi dao bằng kim loại, mũi nhọn dài 32 cm, bản dao rộng nhỏ nhất là 03cm, bản dao rộng lớn nhất 6,5cm

- 01 túi da màu nâu.

- 01 túi da màu đen.

- 01 nón bảo hiểm màu đen xám trắng bóng có gắn kính.

- 01 áo thun ngắn tay màu trắng.

- 01 nón bảo hiểm màu đen.

- 01 áo thun ngắn tay màu đen.

- 01 đôi dép màu đen quai ngang màu trắng.

- 03 áo khoác màu đen.

- 01 túi niêm phong ký hiệu NS2, mã số NS2.1902868 có chữ ký ghi họ tên Võ Minh Trường và Nguyễn Công Vinh. Bên trong có 01 khẩu súng bằng nhựa màu đỏ đen bạc có dòng chữ "Yingpai 888"; 01 khẩu súng kim loại màu đen có ghi chữ "MADE IN CHINA" ; 01 khẩu súng bằng nhựa màu đen vàng có dòng chữ "Yingpai 888".

Toàn bộ vật chứng nêu trên được lưu giữ tại kho của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè. Theo quyết định chuyển vật chứng số 66/QĐ-VKSCB ngày 30/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè và Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè. Kể từ khi án có hiệu lực pháp luật.

3- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 288, khoản 2 Điều 468; Điều 584; Điều 585, Điều 586, Điều 587, Điều 588 và Điều 589 của Bộ luật Dân sự.

- Buộc các bị cáo Trần Quốc K, Trần Văn V, Nguyễn Thanh T phải có nghĩa vụ liên đới bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho em Nguyễn Văn K số tiền là 26.720.850 (trong đó mỗi bị cáo có nghĩa vụ bồi thường là 8.906.950 đồng) làm một lần kể từ khi án có hiệu lực pháp luật.

- Buộc bị cáo Nguyễn Thanh T phải có nghĩa vụ bồi thường chi phí sửa chữa xe cho anh Nguyễn Thanh Ph là 2.000.000 đồng, làm một lần kể từ khi án có hiệu lực pháp luật.

- Buộc các bị cáo Trần Quốc K, Trần Văn V, Nguyễn Thanh T phải có nghĩa vụ liên đới bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho em Nguyễn Văn K số tiền là 27.148.820 đồng (trong đó mỗi bị cáo có nghĩa vụ bồi thường là 9.049.606 đồng), làm một lần kể từ khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải

thi hành án chậm thi hành thì còn phải chịu thêm khoản lãi trên số tiền chậm trả theo mức lãi suất qui định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

4- Về án phí: áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Các bị cáo Trần Quốc K, Trần Văn V và Nguyễn Thanh T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Các bị cáo Trần Quốc K, Trần Văn V mỗi bị cáo phải chịu 898.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Bị cáo Nguyễn Thanh T phải chịu 998.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Tổng cộng các bị cáo Trần Quốc K và Trần Văn V mỗi bị cáo phải chịu 1.098.000 đồng tiền án phí. Bị cáo Nguyễn Thanh T phải chịu 1.198.000 đồng tiền án phí.

5- Các bị cáo Trần Quốc K, Trần Văn V và Nguyễn Thanh T, anh Nguyễn Thanh Ph, anh Trần Văn N, ông Nguyễn Tấn M, em Nguyễn Văn K, ông Nguyễn Minh T và em Nguyễn Gia B được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Luật sư Nguyễn Văn Cận và chị Phạm Thị Mỹ H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trương Việt Chương

Nơi nhận:
- TAND. tỉnh Tiền Giang;
- VKSND. tỉnh Tiền Giang;
- VKSND. huyện Cái Bè;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS. huyện Cái Bè ;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.